TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 00545

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 3 - Năm Học 10-11

Môn Học : Sinh học đại cương (202401) - Số Tín Chỉ: 2 **Ngày Thi :** 13/07/11 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi HD303 **Nhóm Thi :** Nhóm 01 - Tổ 002 - Đợt 1

STT	Mã SV	Họ và tên		Tên lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Điểm	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
1	09131114	PHẠM VĂN	NGUYÊN	DH09CH			4,2	4	2
2	09117118	TRẦN THỊ MINH	NGUYỆT	DH09CT			5,5	5	5
3	09125104	PHAN THỊ	NHÃ	DH09BQ			3,1	3	1
4	09148104	TRẦN THỊ	NHÂN	DH09DD			7,5	7	5
5	09148105	NGÔ THỊ QUỲNH	NHI	DH09DD			7,0	7	0
6	09126141	NGUYỄN NGỌC	NHI	DH09SH			7,5	7	5
7	09131116	NGUYỄN NGỌC	NHI	DH09CH			2,7	2	7
8	09126288	TỪ THỊ HỒNG	NHI	DH09SH			6,4	6	4
9	09160101	HUỲNH	NỞ	DH09TK			5,2	5	2
10	08157153	HỒ THỊ HOÀNG	OANH	DH08DL			5,1	5	1
11	09114082	PI NĂNG	PHÂN	DH09LN			3,4	3	4
12	09126155	LÊ VĂN	PHỦ	DH09SH			6,6	6	6
13	08127106	TRẦN HỒNG	PHÚC	DH08MT			6,2	6	2
14	08149100	ĐINH THỊ	PHƯƠNG	DH08QM			5,9	5	9
15	09160107	LƯU TRÚC	PHƯƠNG	DH09TK			5,7	5	7
16	09117140	VÕ THỊ	PHƯỜNG	DH09CT			7,3	7	3
17	09157146	NGUYỄN VĂN	QUẢNG	DH09DL			5,5	5	5
18	08149108	DƯƠNG TƯỚNG	QUÂN	DH08QM			3,6	3	6

Số bài: 74 ; Số tờ: 74

Cán bộ coi thi 1&2

Lê Trọng Hiếu

Nguyễn Thanh Ngân

Duyệt của Trưởng Bộ môn

Th.S. LÊ NGỌC THÔNG

Cán bộ chấm thi 1&2

Ngày tháng 7 năm 2011

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 00545

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 3 - Năm Học 10-11

Môn Học : Sinh học đại cương (202401) - Số Tín Chỉ: 2 **Ngày Thi :** 13/07/11 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi HD303 **Nhóm Thi :** Nhóm 01 - Tổ 002 - Đợt 1

STT	Mã SV	Họ và tên		Tên lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Điểm	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
19	09142084	TRẦN HOÀNG	QUÂN	DH09DY			3,2	3	2
20	09126177	NGUYỄN	QUÝ	DH09SH			7,5	7	5
21	09126171	PHAN THỦY	QUYÊN	DH09SH			6,2	6	2
22	09114050	NGUYỄN XUÂN	QUỲNH	DH09LN			5,8	5	8
23	09148124	VŨ NGỌC TÚ	QUỲNH	DH09DD			5,4	5	4
24	08145078	BÙI VĂN	SƠN	DH08BV			2,8	2	8
25	08146185	HUỲNH THANH	SƠN	DH08NK			7,1	7	1
26	09145095	LÂM THỊ THANH	TÂM	DH09BV			4,4	4	4
27	09126187	NGUYỄN THỊ THANH	TÂM	DH09SH			8,4	8	4
28	09117155	HUỲNH VĂN	TÂN	DH09CT			5,5	5	5
29	09117156	NGUYỄN QUANG	TÂN	DH09CT			6,6	6	6
30	09161147	NGUYỄN ĐÌNH	THẠCH	DH09TA			4,2	4	2
31	08161177	NGUYỄN TRUNG	THÀNH	DH08TA			3,1	3	1
32	09157172	BÙI PHƯƠNG	THẠNH	DH09DL			5,4	5	4
33	09117161	ĐẶNG MINH	THẢO	DH09CT			5,4	5	4
34	09126197	ĐỖ THỊ PHƯƠNG	THẢO	DH09SH			9,9	9	9
35	09126206	NGỌ THỊ	THẮM	DH09SH			5,6	5	6
36	09126208	NGUYỄN XUÂN	THẮNG	DH09SH			8,0	8	0

Số bài: 74 ; Số tờ: 74

Cán bộ coi thi 1&2

Lê Trọng Hiếu

Nguyễn Thanh Ngân

Duyệt của Trưởng Bộ môn

TS. Lê Ngọc Thường

Cán bộ chấm thi 1&2

Ngày tháng 7 năm 2011

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 00545

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 3 - Năm Học 10-11

Môn Học : Sinh học đại cương (202401) - Số Tín Chỉ: 2 **Ngày Thi :** 13/07/11 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi HD303 **Nhóm Thi :** Nhóm 01 - Tổ 002 - Đợt 1

STT	Mã SV	Họ và tên		Tên lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Điểm	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
37	09127132	PHẠM QUANG	THẮNG	DH09MT			4,9	4	9
38	09146057	NGUYỄN THUẬN	THIỆN	DH09NK			5,5	5	5
39	09117174	TRẦN CÔNG	THỌ	DH09CT		Thọ	7,5	7	5
40	09148160	NÔNG THỊ LỆ	THU	DH09DD			5,5	5	5
41	09126215	QUẢN THỊ	THU	DH09SH			6,5	6	5
42	09112163	HUỲNH VĂN	THUẬN	DH09TY			5,3	5	3
43	09117178	LÊ THỊ	THUẬN	DH09CT			7,1	7	1
44	09131128	NGUYỄN THỊ BÍCH	THÙY	DH09CH			5,2	5	2
45	09125169	BÙI THỊ THANH	THÚY	DH09BQ			5,6	5	6
46	09131073	NGUYỄN THỊ BÍCH	TIỀN	DH09CH			4,7	4	7
47	09114083	RAHLAN	TIẾT	DH09LN			4,4	4	4
48	09126231	MAI THỊ THÚY	TÌNH	DH09SH			6,2	6	2
49	08112284	VÕ VĂN	TÍNH	DH08TY			6,3	6	3
50	09157242	THẠCH THỊ ĐOAN	TRANG	DH09DL			3,5	3	5
51	08157236	TRƯƠNG THỊ HỒNG	TRANG	DH08DL			4,8	4	8
52	09117194	LÊ THỊ NGỌC	TRÂM	DH09CT			4,6	4	6
53	09160144	TRƯƠNG DƯ NGỌC	TRÂN	DH09TK			4,9	4	9
54	08147213	NGUYỄN ĐÌNH	TRÍ	DH08QR		Trí	4,9	4	9

Số bài: 74 ; Số tờ: 74

Cán bộ coi thi 1&2

Lê Tsy Hiếu

Nguyễn Thanh Ngân

Duyệt của Trưởng Bộ môn

Th.S. LÊ NGỌC THÔNG

Cán bộ chấm thi 1&2

Ngày tháng 21 năm 2011

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 00545

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 3 - Năm Học 10-11

Môn Học : Sinh học đại cương (202401) - Số Tín Chỉ: 2 **Ngày Thi :** 13/07/11 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi HD303 **Nhóm Thi :** Nhóm 01 - Tổ 002 - Đợt 1

STT	Mã SV	Họ và tên		Tên lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Điểm	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
55	07131307	PHẠM MINH	TRIẾT	DH08CH			2,3	2	3
56	09117197	TÔ THỊ YẾN	TRINH	DH09CT			6,8	6	8
57	09126245	NGUYỄN ĐỨC	TRỌNG	DH09SH			6,5	6	5
58	07149155	HOÀNG TIẾN	TRUNG	DH08QM			3,9	3	9
59	09147118	NGUYỄN PHI	TRƯỜNG	DH09QR			4,4	4	4
60	08141154	NGUYỄN TÀI	TÚ	DH08NY			5,5	5	5
61	09127161	NGÔ THANH	TUẤN	DH09MT			4,6	4	6
62	08161246	LÊ ANH	TƯỜNG	DH08TA			2,7	2	7
63	09126263	VŨ THỊ KIM	UYÊN	DH09SH			7,1	7	1
64	09126267	NGUYỄN THỊ HỒNG	VÂN	DH09SH			5,6	5	6
65	09131140	PHẠM VŨ THÙY	VÂN	DH09CH			5,4	5	4
66	09156113	VÕ CÔNG	VIỆN	DH09VT			7,8	7	8
67	09117217	LÊ THANH	VIỆT	DH09CT			7,4	7	4
68	07142115	NGUYỄN DANH	VIỆT	DH08DY			5,3	5	3
69	09125211	LÊ QUANG	VỊNH	DH09BQ			7,5	7	5
70	08126303	LONG QUANG	VŨ	DH08SH			5,8	5	8
71	09156116	BÙI NGUYỄN HỒNG	VY	DH09VT			6,7	6	7
72	09142135	LÊ XUÂN	VỸ	DH09DY			4,8	4	8

Số bài:...74.....; Số tờ:...74.....

Cán bộ coi thi 1&2

Lê Trọng Hiếu

Nguyễn Thanh Ngân

Duyệt của Trưởng Bộ môn

Th.S. LÊ NGỌC THÔNG

Cán bộ chấm thi 1&2

Ngày tháng 7 năm 2011

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 00545

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 3 - Năm Học 10-11

Môn Học : Sinh học đại cương (202401) - Số Tín Chỉ: 2 **Ngày Thi :** 13/07/11 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi HD303 **Nhóm Thi :** Nhóm 01 - Tổ 002 - Đợt 1

STT	Mã SV	Họ và tên	Tên lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Điểm	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
73	09117226	NGUYỄN THỊ NGỌC YẾN	DH09CT			5,2	5	2
74	09126277	TRƯƠNG PHI YẾN	DH09SH			6,2	6	2

Số bài: 74 bài; Số tờ: 74

Cán bộ coi thi 1&2

Đỗ Thị Hiền

Nguyễn Thanh Ngọc

Duyệt của Trưởng Bộ môn

TH.S. LÊ NGỌC THÔNG

Cán bộ chấm thi 1&2

Ngày tháng 7 năm 2011

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 00530

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 3 - Năm Học 10-11

Môn Học : Sinh học đại cương (202401) - Số Tín Chỉ: 2 **Ngày Thi :** 13/07/11 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi HD301 **Nhóm Thi :** Nhóm 01 - Tổ 001 - Đợt 1

STT	Mã SV	Họ và tên		Tên lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Điểm	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
1	09125001	HUỲNH CỬU LONG	AN	DH09BQ	1		6,3	6	3
2	09111001	NGUYỄN THÀNH	AN	DH09CN	1		6,1	6	1
3	09114001	ĐƯỜNG XUÂN NGUYỄN	ANH	DH09LN	1		5,0	5	0
4	09117004	HUỲNH LÊ NGỌC TRÂM	ANH	DH09CT	1		5,6	5	6
5	09160006	NGUYỄN NGỌC	ANH	DH09TK	1		5,7	5	7
6	09160008	NGUYỄN THỊ MAI	ANH	DH09TK	1		5,0	5	0
7	09126004	NGUYỄN THỊ NGỌC	ANH	DH09SH	1		5,6	5	6
8	08157012	VŨ MINH	ANH	DH08DL	1		6,0	6	0
9	09147004	VĂN THÀNH	ÁNH	DH09QR	1		2,5	2	5
10	08113002	VÕ LÂM NGỌC	ÂN	DH08NH	1		4,3	4	3
11	09147008	VÕ BẤT	BẠI	DH09QR	1		5,8	5	8
12	10125011	NGUYỄN LƯU	BẢO	DH10BQ	1		4,2	4	2
13	08147008	NGUYỄN QUỐC	BẢO	DH08QR	1		5,0	5	0
14	10125012	TRƯƠNG QUANG	BIN	DH10BQ	1				
15	08146105	SÍU	CHAO	DH08NK	1		4,8	4	8
16	09126280	DANH DUY	CƯỜNG	DH09SH	1		6,1	6	1
17	09125021	VÕ QUỐC	CƯỜNG	DH09BQ	1		4,0	4	0
18	08149016	HỒ THỊ	DIỄM	DH08QM	1		4,7	4	7

Số bài: 68 ; Số tờ: 68

Cán bộ coi thi 1&2

Lê Vĩnh Linh

Trần Thị Lệ Thủy

Duyệt của Trưởng Bộ môn

TH.S. LÊ NGỌC THÔNG

Cán bộ chấm thi 1&2

Ngày tháng 7 năm 2011

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 00530

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 3 - Năm Học 10-11

Môn Học : Sinh học đại cương (202401) - Số Tín Chỉ: 2 **Ngày Thi :** 13/07/11 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi HD301 **Nhóm Thi :** Nhóm 01 - Tổ 001 - Đợt 1

STT	Mã SV	Họ và tên		Tên lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Điểm	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
19	09148013	VÕ THỊ HỒNG	DIỄM	DH09DD	1		6,5	6	5
20	09131089	LÊ THỊ	DIỆU	DH09CH	1		4,7	4	7
21	08141073	HUỲNH TẤN	DŨNG	DH08NY	1		2,1	2	1
22	08132013	VÕ THANH	DUY	DH08SP	1		5,0	5	0
23	09112024	NGUYỄN THỊ NGỌC	DUYÊN	DH09TY	1		6,5	6	5
24	08127028	NGUYỄN VĂN	ĐAN	DH08MT	1		4,9	4	9
25	09160036	NGUYỄN ĐỨC	HẢI	DH09TK	1		6,0	6	0
26	09114096	NGUYỄN THỊ	HẢI	DH09LN	1		3,5	3	5
27	09161036	NGUYỄN TRUNG	HẢI	DH09TA	1		6,1	6	1
28	08157054	HUỲNH THỊ THIÊN	HẰNG	DH08DL	1		5,7	5	7
29	09126053	NGUYỄN THỊ THÚY	HẰNG	DH09SH	1		6,8	6	8
30	10125051	TRẦN THỊ THÚY	HẰNG	DH10BQ	V			V	
31	09160040	DƯƠNG THỊ NGỌC	HÂN	DH09TK	1		4,7	4	7
32	09125046	HỨA THỊ BÍCH	HIỀN	DH09BQ	1		5,8	5	8
33	10125056	LÊ THỊ DIỆU	HIỀN	DH10BQ	V			V	
34	09126058	NGUYỄN THỊ DỊU	HIỀN	DH09SH	1		6,8	6	8
35	09116046	ĐỖ HOÀNG	HIẾU	DH09NT	1		5,3	5	3
36	09117061	NGUYỄN VĂN	HÒA	DH09CT	1		5,6	5	6

Số bài: 68 ; Số tờ: 68

Cán bộ coi thi 1&2

Lê Vĩnh Linh

Duyệt của Trưởng Bộ môn

TS. LÊ NGỌC THÔNG

Cán bộ chấm thi 1&2

Ngày tháng 7 năm 2011

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 00530

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 3 - Năm Học 10-11

Môn Học : Sinh học đại cương (202401) - Số Tín Chỉ: 2 **Ngày Thi :** 13/07/11 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi HD301 **Nhóm Thi :** Nhóm 01 - Tổ 001 - Đợt 1

STT	Mã SV	Họ và tên		Tên lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Điểm	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
37	08149048	LÊ THẾ	HÓA	DH08QM	1		5,0	5	0
38	09117067	NGUYỄN VŨ	HOÀNG	DH09CT	1		6,5	6	5
39	09148047	NGUYỄN THỊ NGỌC	HOANH	DH09DD	1	Hoanh	6,7	6	7
40	09126281	PI NĂNG THỊ	HỒNG	DH09SH	1		6,6	6	6
x 41	09112050	NGUYỄN THỊ BÍCH	HỢP	DH09TY					
42	09112059	HOÀNG THẾ	HÙNG	DH09TY	1		5,2	5	2
43	07336099	HUỲNH THANH	HÙNG	CD08CS	1		3,0	3	0
44	08161074	LÊ PHẠM	HÙNG	DH08TA	1		2,6	2	6
45	09114024	NGUYỄN PHI	HÙNG	DH09LN	1		6,1	6	1
46	09127060	KIỀU THỊ KIM	HUYỀN	DH09MT	1	Huyền	6,8	6	8
47	09112058	LÊ THỊ THU	HUYỀN	DH09TY	1		5,6	5	6
48	09125064	LÊ THỊ THU	HƯƠNG	DH09BQ	1		5,4	5	4
49	08125083	NGUYỄN THỊ	HƯƠNG	DH08BQ	1		5,4	5	4
50	09117083	NGUYỄN THỊ MAI	KHANH	DH09CT	1		6,4	6	4
51	08158076	HỒ CHÍ	KHOA	DH08SK	1		4,7	4	7
52	09126090	PHAN THỊ	KIỀU	DH09SH	1	Kiều	6,0	6	0
53	09161057	VŨ THANH	LAM	DH09TA	1	Lan	5,4	5	4
54	09126096	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	LAN	DH09SH	1		6,6	6	6

Số bài: 68 ; Số tờ: 68

Cán bộ coi thi 1&2 — Lê Vĩnh Linh

Duyệt của Trưởng Bộ môn — Th.S. LÊ NGỌC THÔNG

Cán bộ chấm thi 1&2

Ngày tháng 7 năm 2011

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 00530

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 3 - Năm Học 10-11

Môn Học : Sinh học đại cương (202401) - Số Tín Chỉ: 2 **Ngày Thi :** 13/07/11 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi HD301 **Nhóm Thi :** Nhóm 01 - Tổ 001 - Đợt 1

STT	Mã SV	Họ và tên		Tên lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Điểm	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
55	09117092	LÊ THỊ NGỌC	LÊ	DH09CT	1		5,3	5	3
56	08145127	CHÂU	LÊN	DH08BV	1		3,4	3	4
57	08160088	NGUYỄN KHÁNH	LINH	DH10BQ					
58	09161065	NGUYỄN NGỌC	LINH	DH09TA	1		4,6	4	6
59	08125106	NGUYỄN VĂN	LINH	DH08BQ	1		4,1	4	1
60	09131039	NGUYỄN VĂN	LINH	DH09CH	1		4,0	4	0
61	08112144	PHẠM NGỌC THÙY	LINH	DH08TY	1		4,6	4	6
62	09125078	NGUYỄN THỊ KIM	LOAN	DH09BQ	1		5,6	5	6
63	09126286	THẠCH	LỜI	DH09SH	1		5,4	5	4
64	07113108	ĐẶNG THÀNH	LUÂN	DH08NH	1		2,0	2	0
65	09336108	NGÔ QUANG	LUÂN	CD09CS	1		2,0	2	0
66	08114049	TRẦN HUY	LUÂN	DH08LN	1		3,6	3	6
67	10125103	LÊ HÙNG	MINH	DH10BQ					
68	09161080	NGUYỄN THỊ	MƠ	DH09TA			3,7	3	7
69	09126133	TRẦN THỊ TÚ	NGÂN	DH09SH	1		6,7	6	7
70	09117113	VÕ LÊ THÚY	NGÂN	DH09CT	1		5,8	5	8
71	08113101	PHẠM CÔNG	NGHIỆP	DH08NH	1		6,0	6	0
72	08145059	HỒ THỊ BÍCH	NGỌC	DH08BV	1		6,4	6	4

Số bài: 62 ; Số tờ: 62

Cán bộ coi thi 1&2

Lê Vĩnh Linh

Duyệt của Trưởng Bộ môn

ThS. LÊ NGỌC THÔNG

Cán bộ chấm thi 1&2

Ngày tháng 7 năm 2011

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 00530

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 3 - Năm Học 10-11

Môn Học : Sinh học đại cương (202401) - Số Tín Chỉ: 2 **Ngày Thi :** 13/07/11 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi HD301 **Nhóm Thi :** Nhóm 01 - Tổ 001 - Đợt 1

STT	Mã SV	Họ và tên		Tên lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Điểm	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
73	09126135	NGUYỄN NGÔ YẾN	NGỌC	DH09SH	1		8,2	8	2
74	09149126	NGUYỄN THỊ HỒNG	NGỌC	DH09QM	1		7,3	7	3

Số bài:....68.....; Số tờ:.....68.....

Cán bộ coi thi 1&2

Lê Vĩnh Linh

Trần Thị Lệ Hằng

Duyệt của Trưởng Bộ môn

Th.S. LÊ NGỌC THÔNG

Cán bộ chấm thi 1&2

Ngày tháng 7 năm 2011